LẼ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

Phần 5 - Giá mà những người được cứu chuộc phải trả cho được vào Nước Đức Chúa Trời - Bài 27.

Sáng thế ký 35:21-26: **Kế đó, Y-sơ-ra-ên đi, đóng trại ở ngoài nơi tháp Ê-đe. Vả, nhằm khi Y-sơ-ra-ên ngụ tại xứ này, thì Ru-bên có đến nằm cùng Bi-la, vợ lẽ của cha mình; Y-sơ-ra-ên hay được việc đó. Vả, Gia-cốp có được mười hai con trai. Con của Lê-a là Ru-bên, trưởng nam của Gia-cốp; kế nữa là Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Y-sa-ca và Sa-bu-lôn. Con của Ra-chên là Giô-sép và Bên-gia-min. Con của Bi-la, đòi của Ra-chên là Đan và Nép-ta-li; và con của Xinh-ba, đòi của Lê-a, là Gát và A-se. Ấy đó là các con trai của Gia-cốp sanh tại xứ Pha-đan-A-ram.**

Chúng ta tiếp tục nhìn vào Lời Chúa đã chép trong Kinh Thánh, để xem linh hồn mình có thật sự tiếp tục đi trên con đường mà Đức Chúa Jêsus Christ đã hoàn thành cho sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, để nhận biết mình đang ở trong đoạn nào của con đường này, cùng nhận biết các tiêu chuẩn cùng các điều kiện và các yêu cầu mà mọi linh hồn phải đi trên con đường này phải vâng phục và làm theo để đến được với Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng đang ngồi bên hữu Đức Chúa Cha toàn năng trên thiên đàng.

Trong cuộc sống thuộc thể của loài người ở trên đất này, thì tùy theo sự phát triển của quốc gia đang hiện hữu trên trái đất này đều có những hệ thống giao thông khác nhau, như đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường biển, đường sông và đường hàng không. Về giao thông đường bộ, đường sắt hoặc đường sông thì mọi người tham gia giao thông đều có thể thấy được các loại bảng hiệu hoặc đơn giản hoặc tinh vi được gắn dọc theo các con đường đó, nhưng về đường hàng không thì người ta không thể thấy được bằng mắt thường ở trên đất này, nhưng không phải vì thế mà không có các luật riêng được sử dụng và áp dụng cho các phương tiện bay cho đường hàng không này. Tất cả những quốc gia nào có sân bay hoặc có máy bay hoặc dân sự, hoặc quân sự, thì đều phải biết và phải được trang bị các thiết bị chuyên dụng để điều khiển các phương tiện dùng trong ngành hàng không hoặc cho nội địa, hoặc cho quốc tế và người ta phải tuyệt đối tôn trọng luật hàng không hoặc quốc tế hoặc nội địa thông qua các thiết bị giám sát, điều kiển, dẫn đường cho các chuyến bay hoặc nội địa hoặc quốc tế.

Tất cả các phi công của các quốc gia trên đất này đều phải biết luật hàng không quốc tế cùng các thiết bị được sử dụng để nhận biết máy bay mà người ấy đang điều khiển đó đang ở đâu trên bầu trời thuộc về nơi nào trên đất này. Các phi công lái máy bay quốc tế đều phải được trang bị các thiết bị theo tiêu chuẩn quốc tế, như hệ thống ra đa thu nhận và phát các tín hiệu ra đa, hoặc cảnh báo hoặc dẫn đường. Các thiết bị liên lạc vô tuyến chuyên dụng được đăng ký và các chuyến bay quốc tế đều phải được thông báo và được đăng ký được cấp phép bay theo lịch trình về thời gian, đường bay.... để bảo đảm an toàn cho chuyến bay và các chuyến bay trên bầu trời có liên quan đến chuyến bay của các hãng bay đang cùng tham gia giao thông. Mọi sự không tôn trọng quy ước quốc tế như đăng ký thương hiệu, số chuyến bay, hãng hàng không, loại máy bay cùng tên của phi công điều khiển chuyến bay đó, sẽ gây sự hiểu nhầm và tai nạn có thể xảy ra.

Trong tất cả các phương tiện mà người ta sử dụng để di chuyển hoặc người, hoặc hàng hóa đều cần phải được kiểm tra về tiêu chuẩn an toàn bắt buộc cho phương tiện, cho người điều khiển phương tiện hoặc thô sơ, hoặc có động cơ, cùng các yêu cầu theo luật pháp bắt buộc phải có đối với người điều khiển hoặc với phương tiện tham giao thông đều phải được tôn trọng, để nhờ các phương tiện đó mà người ta hoàn thành được điều người ta được sự an toàn cho chính người sử dụng phương tiện và với các phương khác cùng tham gia giao thông.

Đối với người tin Chúa cũng vậy, vì khi một người nói mình tin Chúa, thì người đó phải hiểu cho đúng cách nghiêm trọng khi đối diện với Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời liên quan đến sự sống của người ấy.

Sự nghiêm trọng là nói về chủ quyền của Đức Chúa Trời đối với muôn vật và với loài người, cùng trách nhiệm của loài người cả về linh hồn và xác thịt đối với Lời của Đức Chúa Trời, hoặc được chép thành văn tự, hoặc về Lẽ thật, còn được gọi là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì về chủ quyền của Đức Chúa Trời đối với muôn vật và với loài người, cùng trách nhiệm của loài người đối với Lời của Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 22:1-14: **Đức Chúa Jêsus lại phán ví dụ cùng chúng nữa, rằng: Nước thiên đàng giống như một vua kia làm tiệc cưới cho con mình. Vua sai đầy tớ đi nhắc những người đã được mời đến dự tiệc; nhưng họ không chịu đến. Vua lại sai đầy tớ khác mà dặn rằng: Hãy nói với người được mời như vầy: Này, ta đã sửa soạn tiệc rồi; bò và thú béo đã giết xong, mọi việc đã sẵn cả, hãy đến mà dự tiệc cưới. Nhưng họ không đếm xỉa đến, cứ việc đi đường mình; kẻ này đi ra ruộng, kẻ kia đi buôn bán; còn những kẻ khác bắt đầy tớ của vua, mắng chửi và giết đi. Vua nổi giận, bèn sai quân lính diệt những kẻ giết người đó, và**

đốt phá thành của họ. Đoạn, vua phán cùng đầy tớ mình rằng: Tiệc cưới đã dọn xong rồi; song những người được mời không xứng dự tiệc đó. Vậy, các ngươi hãy đi khắp các ngã tư, hễ gặp người nào thì mời cả đến dự tiệc. Đầy tớ đi khắp các đường cái, nhóm lại hết thảy những người họ gặp, bất luận dữ lành, đến nỗi trong phòng đầy những người dự tiệc. Vua vào xem khách dự tiệc, chợt thấy một người không mặc áo lễ, thì phán cùng người rằng: Hỡi bạn, sao ngươi vào đây mà không mặc áo lễ? Người đó làm thinh. Vua bèn truyền cho đầy tớ rằng: Hãy trói tay chân nó lại, và quăng ra ngoài nơi tối tăm, là nơi sẽ có khóc lóc và nghiến răng. Bởi vì có nhiều kẻ được gọi, mà ít người được chọn.

Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán đó không phải là nói về chuyện cổ tích, nhưng là mạng lệnh, là tiêu chuẩn, là điều kiện mà mọi người tin Chúa phải nhận biết và phải tuân theo trong sự hiểu biết, mà sự hiểu biết đó không đến từ các giáo sư giả, các tiên tri giả, nhưng là từ những người được Đức Chúa Trời chọn từ trước khi sáng thế mà Lời Chúa gọi là ***"kẻ truyền giải",*** mà ý nghĩa của chữ **kẻ truyền giải - an interpreter**[H3887] trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa ***người giải thích, người giải nghĩa, người phiên dịch, đại sứ.*** Chính Đức Giê-Hô-Va cùng làm việc với **"kẻ truyền giải"** của Ngài, như Kinh-Thánh đã chép:

Gióp 33:14-28: **Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho trở loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyệt, và mạng sống khỏi bị gươm giết. Loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hàng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gớm ghiếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xích lại kẻ hủy diệt *(destroyers)*. Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền-giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: "Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìm đặng giá cứu chuộc rồi". Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: "Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng."**

Khi dân sự của Đức Chúa Trời nhóm lại thờ phượng Chúa và được nghe Lời Chúa được rao giảng qua môi miệng của **"kẻ truyền giải"** của Đức Chúa Trời, thì Thánh Linh của Đấng Christ sẽ hiện diện và Ngài sẽ nhìn vào lòng của những người đang có mặt tại nơi đó và Ngài biết rõ linh hồn nào đang thật sự chú ý nghe Lời của Đức Chúa Trời và linh hồn nào không chú ý nghe. Chính Đức Thánh Linh sẽ đặt Lời của Ngài vào trong lòng, trong trí của những người thật kính sợ Danh Chúa và yêu mến luật pháp của Đức Chúa Trời, như Ngài đã hứa.

Hê-bơ-rơ 8:1-12: **Đại ý điều chúng ta mới nói đó, là chúng ta có một thầy tế lễ thượng phẩm, ngồi bên hữu ngai của Đấng tôn nghiêm trong các tầng trời, làm chức việc nơi thánh và đền tạm thật, bởi Chúa dựng lên, không phải bởi một người nào. Phàm thầy tế lễ thượng phẩm đã được lập lên là để dâng lễ vật và của lễ thiêu; vậy thì Đấng này cũng cần phải dâng vật gì. Nếu Ngài còn ở thế gian, thì Ngài chẳng phải là thầy tế lễ, vì ở thế gian có những thầy tế lễ dâng lễ vật theo luật pháp dạy, và giữ sự thờ phượng, sự thờ phượng đó chẳng qua là hình và bóng của những sự trên trời mà thôi, cũng như khi Môi-se gần dựng đền tạm, thì Đức Chúa Trời phán bảo rằng: Hãy cẩn thận, làm mọi việc theo như kiểu mẫu đã chỉ cho ngươi tại trên núi. Nhưng thầy tế lễ thượng phẩm của chúng ta đã được một chức vụ rất tôn trọng hơn, vì Ngài là Đấng trung bảo của giao ước tốt hơn, mà giao ước ấy lập lên trên lời hứa tốt hơn. Vì nếu giao ước thứ nhất không thiếu gì, thì chẳng có chỗ nào lập giao ước thứ hai. Vả, trong những lời này thật có ý trách, là Lời Đức Chúa Trời phán cùng dân Giu-đa rằng: Chúa phán: kìa, nhật kỳ đến, khi đó Ta sẽ cùng nhà Y-sơ-ra-ên và nhà Giu-đa lập một giao ước mới, không phải như giao ước Ta đã lập với tổ tiên chúng nó, trong ngày Ta cầm tay họ dẫn ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Vì họ không bền giữ Lời giao ước của Ta, nên Ta không đoái xem họ, ấy là Lời Chúa phán. Chúa lại phán: Này là Lời giao ước mà Ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó: Ta sẽ để luật pháp Ta trong trí họ và ghi tạc vào lòng; Ta sẽ làm Đức Chúa Trời họ, họ sẽ làm dân của Ta. Trong vòng họ sẽ chẳng có ai dạy bảo công dân mình và anh em mình, rằng: Hãy nhìn biết Chúa; Vì hết thảy trong vòng họ, từ kẻ rất nhỏ cho đến kẻ rất lớn đều sẽ biết**

Ta, vì Ta sẽ tha sự gian ác của họ, và không nhớ đến tội lỗi họ nữa.

Chúng ta vừa được đối diện với Lời Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se và được tỏ ra cho các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ được biết và chúng ta cũng thấy rõ lý do khiến dân Y-sơ-ra-ên bị bỏ, đó là vì họ đã không bền giữ lời giao ước của Đức Chúa Trời. Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tỏ rõ rằng, Ngài sẽ (đã) lập giao ước mới với dân Y-sơ-ra-ên thật của Ngài, mà Y-sơ-ra-ên thật đó là nói về linh hồn những người đã tin Đức Chúa Jêsus Christ và nhờ quyền phép của Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà được tái sanh và được nên thánh, nhờ đó mà linh hồn họ nhận biết Đức Giê-Hô-Va, nghĩa là được thấy Đức Chúa Trời.

Theo những sự tỏ ra của Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật mà chúng ta biết điều kiện để đạt tiêu chuẩn là một dân thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-Hô-Va, thì tự mỗi người tin Chúa không thể tự làm được bằng bất kỳ một phương cách nào, ngoài việc bước đi trên con đường mà Đức Chúa Jêsus Christ đã đi, mà để người tin Chúa có thể đi được trên con đường này, thì linh hồn người đó phải mang lấy ách của Đức Chúa Jêsus Christ và làm theo Ngài, mà Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 11:28-30: **Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng Ta, Ta sẽ cho các ngươi được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của Ta, và học theo Ta; thì linh hồn các ngươi sẽ được yên nghỉ. Vì ách của Ta dễ chịu và gánh của Ta nhẹ nhàng.**

Mang lấy ách, là sự phục tùng, sự vâng phục hoàn toàn vào sự cai trị, sự chỉ định của Đức Chúa Trời trên sự sống của linh hồn mình. Cái ách là một vật được loài người tạo nên để quàng vào vai của con bò hoặc con trâu và người ta sẽ buộc hai sợi dây chão vào hai đầu của cái ách đó với công cụ hoặc cái cày, cái bừa, hoặc xe chở thóc, chở lúa, chở đồ đạc. Tự con bò hoặc con trâu không thể tháo cái ách đó khỏi vai của mình thể nào, thì đối với người tin Chúa cũng vậy, vì cái ách đó mang ý nghĩa của trách nhiệm trước sự chỉ định của Đức Chúa Trời.

Khi Chúa Jêsus phán **hãy gánh lấy ách của Ta, và học theo Ta**, theo ngôn ngữ Hy-lạp, thì cái **ách - yoke**[G2218] đó là ***sự tử tế, sự dễ dàng, sự tốt lành, có ích lợi cho sự sống của người nào mang (ách đó)***.

Tự con bò, con trâu không thể điều chỉnh cái ách trên cổ nó, nhưng người làm chủ con bò, con trâu đó làm.

Khi con bò, con trâu chịu mang lấy cái ách làm theo ý của chủ, thì chủ của nó sẽ thương xót nó và chăm sóc, bảo vệ nó, vì nó là tài sản, thuộc về sản nghiệp của chủ.

Khi người tin Chúa mang lấy ách của Chúa ban cho mình, thì đó là một đặc ân của Đức Chúa Trời ban cho người ấy, vì người đó được chọn làm kẻ hầu việc trong nhà của Đức Chúa Trời. Khi cái ách thuộc linh này còn được quàng trên vai người nào, thì linh hồn đó được yên nghỉ, vì linh hồn đó thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ.

Trong tất cả mọi sự liên quan đến cuộc sống của loài người trên đất này, đều có các nguyên tắc "bất thành văn", nghĩa là mọi người đều sẽ biết và phải biết để áp dụng cho cuộc sống của mình như cách sử dụng vật, công cụ, dụng cụ cho được an toàn, hữu ích cho cuộc sống và người ta cũng biết dạy lại cho con cháu của mình nữa.

Trở lại việc chúng ta đang đối diện với Lời Đức Chúa Trời chép về hòn đá mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đặt tại Si-ôn, là đá đã thử nghiệm, là nền bền vững, ai tin đến đá đó sẽ không bị hổ thẹn, không bị vội vã.

Tại sao Giê-hô-va lại phải làm công việc này cho tuyển dân của Ngài, là những người sẽ tin đến Danh Giê-hô-va cùng tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ, là tin đến Lời Đức Chúa Trời mà Hòn Đá đó là bóng?

Vì có nhiều người mang danh là tiên tri, mang danh thầy tế lễ, mang danh thầy thông giáo trong Y-sơ-ra-ên đã trở thành kẻ nói dối, kẻ say rượu, khiến cho Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ra sự nói dối, nên dân sự của Đức Chúa Trời không biết chỗ mình an nghỉ, như Đức Giê-Hô-Va đã dùng tiên tri Giê-rê-mi để nói ra:

Giê-rê-mi 50:6-7: **Dân của Ta vốn là một bầy chiên lạc mất; những kẻ chăn làm cho lộn đường, để chúng nó lầm lạc trên các núi, đi từ núi qua gò, quên chỗ mình an nghỉ. Phàm những kẻ gặp, đều vồ nuốt chúng nó; và những kẻ nghịch chúng nó đều nói rằng: Chúng ta không đáng tội, vì chúng nó đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va, là nơi ở của sự công bình, tức là Đức Giê-hô-va, sự trông cậy của tổ phụ chúng nó.**

Trong thời kỳ sau rốt này, những kẻ tham muốn danh vọng hư không, tham muốn quyền lực cai trị, đã tự biến mình thành quân trộm cướp, thành giáo sư giả, thành tiên tri giả, dùng sức mạnh của xác thịt mà nhảy vào chiếm lấy chức vụ của Môi-se, hùa đảng đông mà lập mình làm chức thầy tế lễ như chức vụ của A-rôn, là chức vụ chỉ có Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phong tặng cho mới được làm chức vụ đó, vì chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định những linh hồn nào sẽ được giữ chức vụ đó từ trước khi sáng thế mới nhận được mà thôi. Những kẻ tự biến mình thành giáo sư giả, thành tiên tri giả đó không kính sợ Đức Chúa Trời. Những người đó không sợ Đức Chúa Trời nổi giận, vì lòng của họ đã chai lỳ bởi sự ích kỷ của xác thịt mình mà bỏ qua mạng lệnh của Đức Chúa Trời đối với những kẻ nào chiếm lấy chức vụ quan trọng đó, là chức vụ chỉ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời,

là Đấng duy nhất có quyền chỉ định và phong tặng cho linh hồn nào được Ngài chỉ định mà thôi.

Dân số ký 18:1-7: **Đức Giê-hô-va bèn phán cùng A-rôn rằng: Ngươi, các con trai ngươi, và tông tộc ngươi phải mang lấy những tội lỗi phạm trong nơi thánh; còn ngươi và các con trai ngươi phải mang lấy những tội lỗi phạm trong chức tế lễ. Cũng hãy biểu đến gần ngươi các anh em mình, là chi phái Lê-vi, tức tông tộc ngươi, đặng các người đó hiệp với ngươi và hầu việc ngươi; nhưng ngươi và các con trai ngươi phải ở trước trại bảng chứng. Các người đó sẽ gìn giữ điều chi ngươi truyền dạy, và điều nào thuộc về cả Trại; chỉ không nên lại gần những vật thánh, cũng đừng lại gần bàn thờ, e khi chúng nó phải chết, và các ngươi cũng chết luôn chăng. Vậy, các người đó sẽ hiệp với ngươi coi sóc điều chi thuộc về hội mạc, và giữ công việc của Trại; một người ngoại nào chẳng nên đến gần các ngươi. Các ngươi phải coi sóc điều chi thuộc về nơi thánh và bàn thờ để đừng có sự thạnh nộ cùng dân Y-sơ-ra-ên nữa. Còn Ta đây, trong dân Y-sơ-ra-ên Ta đã chọn lấy anh em các ngươi, là những người Lê-vi, mà ban cho các ngươi, vì đã dâng cho Đức Giê-hô-va rồi, đặng làm công việc của hội mạc. Nhưng ngươi và các con trai ngươi phải kỹ lưỡng lo cho xong chức tế lễ, quản trị các điều chi thuộc về bàn thờ, và vật chi ở phía trong màn; các ngươi phải làm việc mình tại đó. Chức tế lễ của các ngươi là một việc Ta phong cho như một của ban: người ngoại nào đến gần sẽ bị xử tử.**

Bản King James version chép câu7 trên như sau: [7]**Therefore thou and thy sons**[H1121] **with thee shall keep**[H8104] **your priest's**[H3550] **office for every**[H3605] **thing**[H1697] **of the altar**[H4196]**, and within**[H1004] **the veil**[H6532]**; and ye shall serve**[H5647]**: I have given**[H5414] **your priest's**[H3550] **office unto you as a service**[H5656] **of gift**[H4979]**: and the stranger**[H376-H2114] **that cometh**[H7131] **nigh**[H7126] **shall be put to death**[H4191]**.**

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **người ngoại - the stranger**[H376](cuối câu 7) đó là chữ זוּר - **zuwr**, số 2114 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***người lạ, khách lạ, kẻ xa lạ, trở nên xa lạ, trở nên ghê tởm, người bị xa lánh;***

Người lạ được nói đến trong mạng lệnh này không chỉ nói về người không phải là dân Y-sơ-ra-ên, mà còn nói đến những người Y-sơ-ra-ên nhưng không phải người Lê-vi, thuộc dòng A-rôn nữa. Điều này có nghĩa là, ngoài những người Lê-vi thuộc dòng A-rôn được chỉ định làm công việc nơi của đền tạm của Đức Chúa Trời ra, thì bất cứ người nào vi phạm mạng lệnh chỉ định này này, đều sẽ bị coi là người lạ và sẽ bị xử tội chết.

Chúng ta cũng được Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh Thánh cảnh cáo rất rõ về việc người ta không được phép chiếm lấy chức vụ quan trọng này, vì chỉ những người được Đức Chúa Trời chỉ định vào các chức vụ thuộc về sự cai trị của Ngài, thì mới được giữ chức vụ đó mà thôi và chính Đức Chúa Jêsus cũng phải vâng phục sự cai trị này, như Lời Chúa đã chép trong Kinh Thánh:

Hê-bơ-rơ 5:1-10: **Phàm thầy tế lễ thượng phẩm, từ trong loài người chọn ra, thì vì loài người lập nên hầu việc Đức Chúa Trời, để dâng lễ vật và của lễ thiêu vì tội lỗi. Người đã bị vây trong sự yếu đuối, nên có thể thương xót những kẻ ngu dốt sai lầm. Ấy bởi sự yếu đuối đó mà người buộc phải vì tội lỗi mình dâng của tế lễ, cũng như vì tội lỗi của dân chúng. Vả lại không ai chiếm lấy chức trọng đó cho mình; phải được Đức Chúa Trời kêu gọi như A-rôn ngày xưa. Cũng một thể ấy, Đấng Christ không tự tôn mình làm thầy tế lễ thượng phẩm; như tại Đấng đã phán cùng Ngài rằng: Ngươi là Con Ta, Ta đã sanh ngươi ngày nay. Lại nơi khác có phán cùng Ngài rằng: Ngươi làm thầy tế lễ đời đời Theo ban Mên-chi-xê-đéc (theo quyết định của Vua công bình). Khi Đấng Christ còn trong xác thịt, thì đã kêu lớn tiếng khóc lóc mà dâng những lời cầu nguyện nài xin cho Đấng có quyền cứu mình khỏi chết, và vì lòng nhân đức Ngài, nên được nhậm lời. Dầu Ngài là Con, cũng đã học tập vâng Lời bởi những sự khốn khổ mình đã chịu, và sau khi đã được làm nên trọn vẹn rồi, thì trở nên cội rễ của sự cứu chuộc đời đời cho kẻ vâng Lời Ngài, lại có Đức Chúa Trời xưng Ngài là thầy tế lễ thượng phẩm theo ban Mên-chi- xê-đéc (after**[G2596] **the order**[G5010] **of Melchisedec**[G3198] **-** nghĩa là ***Theo quyết định, mạng lệnh, sự chỉ định của Vua công bình*****).**

Đức Chúa Jêsus Christ đã cảnh báo những người đã đến nghe Ngài giảng về điều người ta phải biết: **Hãy vào cửa hẹp, vì cửa rộng và đường khoảng khoát dẫn đến sự hư mất, kẻ vào đó cũng nhiều. Song cửa hẹp và đường chật dẫn đến sự sống, kẻ kiếm được thì ít. Hãy coi chừng tiên tri giả, là những kẻ mang lốt chiên đến cùng các ngươi, song bề trong thật là muông sói hay cắn xé. Các ngươi nhờ những trái nó mà nhận biết được. Nào có ai hái trái nho nơi bụi gai, hay là trái vả nơi bụi tật lê? Vậy, hễ cây nào tốt thì sanh trái tốt; nhưng cây nào xấu thì sanh trái xấu. Cây tốt chẳng sanh được trái xấu, mà cây xấu cũng chẳng sanh được trái tốt. Hễ cây nào chẳng sanh trái tốt, thì phải đốn mà chụm đi. Ấy vậy, các ngươi nhờ những trái nó mà nhận biết được. Chẳng phải hễ những kẻ nói cùng Ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, thì đều được vào**

nước thiên đàng đâu; nhưng chỉ kẻ làm theo ý muốn của Cha Ta ở trên trời mà thôi. Ngày đó, sẽ có nhiều người thưa cùng Ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, chúng tôi chẳng từng nhân Danh Chúa mà nói tiên tri sao? nhân Danh Chúa mà trừ quỷ sao? và lại nhân Danh Chúa mà làm nhiều phép lạ sao? Khi ấy, Ta sẽ phán rõ ràng cùng họ rằng: Hỡi kẻ làm gian ác, Ta chẳng biết các ngươi bao giờ, hãy lui ra khỏi Ta! Vậy, kẻ nào nghe và làm theo Lời Ta phán đây, thì giống như một người khôn ngoan cất nhà mình trên hòn đá. Có mưa sa, nước chảy, gió lay, xô động nhà ấy; song không sập, vì đã cất trên đá. Kẻ nào nghe Lời Ta phán đây, mà không làm theo, khác nào như người dại cất nhà mình trên đất cát. Có mưa sa, nước chảy, gió lay, xô động nhà ấy, thì bị sập, hư hại rất nhiều. (Ma-thi-ơ 7:13-27).

Chúng ta sẽ hiểu ý nghĩa của việc chỉ có người Lê-vi trong dòng dõi của A-rôn mới được giữ chức vụ thầy tế lễ này như thế nào? Vì Lời Đức Chúa Trời không bao giờ qua đi và Luật pháp văn tự làm chứng cho Lẽ thật.

Đây là một điều kiện bắt buộc mọi người tin Chúa phải hiểu và phải tuân theo, vì khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho Môi-se để truyền dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên, cũng như khi Đức Giê-Hô-Va phán bất kỳ một mạng lệnh nào cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đều phán rõ rằng: Ta là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời của các ngươi, điều đó có nghĩa là các mạng lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán với loài người, từ A-đam đến Áp-ra-ham, đến Y-sác, đến Gia-cốp và Y-sơ-ra-ên và toàn bộ dân Y-sơ-ra-ên đó là mạng lệnh hằng còn đến muôn đời, vì Danh Giê-hô-va có nghĩa là Đấng Tự Hữu-Hằng Hữu.

Các giáo sư giả, tiên tri giả đội lốt người chăn bầy trên đất này đã tự bộc lộ sự mù lòa thuộc linh của mình, khi họ nói rằng, Đức Chúa Jêsus đã đến thế gian này để cứu chuộc loài người, ấy là Đức Chúa Trời đã ban ân điển cho loài người và chúng ta được cứu bởi ân điển chứ không phải được cứu bởi sự làm theo Luật pháp!

Họ trích dẫn Lời Chúa chép trong sách Ê-phê-sô đoạn 2 theo cách của người mù làm người dẫn đường.

Ê-phê-sô 2:1-8: **Còn anh em đã chết vì lầm lỗi và tội ác mình, đều là những sự anh em xưa đã học đòi, theo thói quen đời này, vâng phục vua cầm quyền chốn không trung tức là thần hiện đang hành động trong các con bạn nghịch. Chúng ta hết thảy cũng đều ở trong số ấy, trước kia sống theo tư dục xác thịt mình, làm trọn các sự ham mê của xác thịt và ý tưởng chúng ta, tự nhiên làm con của sự thạnh nộ, cũng như mọi người khác. Nhưng Đức Chúa Trời, là Đấng giàu lòng thương xót, vì cớ lòng yêu thương lớn Ngài đem mà yêu chúng ta, nên đang khi chúng ta chết vì tội mình, thì Ngài làm cho chúng ta sống với Đấng Christ, ấy là nhờ ân điển mà anh em được cứu, và Ngài làm cho chúng ta đồng sống lại và đồng ngồi trong các nơi trên trời trong Đức Chúa Jêsus Christ, hầu cho về đời sau tỏ ra sự giàu có vô hạn của ân điển Ngài, mà Ngài bởi lòng nhân từ đã dùng ra cho chúng ta trong Đức Chúa Jêsus Christ. Vả, ấy là nhờ ân điển, bởi đức tin, mà anh em được cứu, điều đó không phải đến từ anh em, bèn là sự ban cho của Đức Chúa Trời.**

Danh Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời không tự mâu thuẫn với Lời của Ngài, vì Chúa Jêsus với Đức Chúa Cha là một. Việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phải sai Con một, nghĩa là Con kế tự của Ngài, mà chữ **con (the son of man)** được chép trong Kinh Thánh bằng ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là ***lời nói, hạt giống, dòng dõi, sứ giả.*** Đức Chúa Jêsus đã đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng để tạo nên muôn vật mà trong muôn vật đó có loài người, được tạo nên theo ảnh tượng Đức Chúa Trời, nghĩa là theo sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng tiếng phán (lời nói) của Ngài như người ta sử dụng cánh tay hữu mình để làm mọi thứ công việc vậy, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sử dụng ngôn ngữ mà loài người xác thịt có thể hiểu được ý của Ngài để nói về Con một của Ngài, là Jêsus, mà trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ là chữ יְהוֹשֻׁעַ - **Yehowshuwa**, số 3091, có nghĩa là: ***Giê-hô-va là sự cứu chuộc, Giê-hô-va là Đấng cứu chuộc.***

Như vậy, sự Lời Chúa cho Lẽ thật là làm chứng cho cả loài người biết quyền phép của Đức Chúa Trời được giấu trong Lời được chép thành văn tự trong Kinh Thánh, nhưng người ta chỉ có thể hiểu được khi người ta tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời, vì khi người ta làm theo Lời Đức Chúa Trời, thì người ta sẽ biết chính tội lỗi khiến người ta phải chết, nhưng nếu người ta nhận biết Lẽ thật này mà ăn năn tội lỗi mình và tiếp tục vâng giữ và làm theo Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời thì tội lỗi sẽ không còn cai trị xác thịt của người ta nữa, bấy giờ Đức Thánh Linh sẽ tỏ cho linh hồn người đó được biết Lẽ thật và Lẽ thật sẽ giải cứu người ấy khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, như **Đức Chúa Jêsus đã phán với những người Giu-đa đã tin Ngài rằng: Nếu các ngươi hằng ở trong Lời của Ta, thì thật là môn đồ của Ta; các ngươi sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các ngươi.** (Giăng 8:31-32).

Chúng ta hãy xem Giê-hô-va đã phán gì về công việc của Ngài được tỏ ra qua Con một của Ngài, được Ngài gọi là **cánh tay hữu** của Ngài, để đem sự cứu chuộc cho thế gian này, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên.

Ê-sai 59:1-21: **Này, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các ngươi làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các ngươi đã che khuất mặt Ngài khỏi các ngươi, đến nỗi Ngài không nghe các ngươi nữa. Vì tay các ngươi đã ô uế bởi máu, ngón tay các ngươi đã ô uế bởi tội ác; môi các ngươi nói dối, lưỡi các ngươi lằm bằm sự xấu xa. Trong các ngươi chẳng có ai lấy lẽ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thảy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá, cưu mang điều ác và đẻ ra tội trọng. Họ ấp trứng hổ mang và dệt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng giập ra, sẽ nở thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dệt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ máu vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an! Vậy nên sự công bình đã cách xa chúng ta, sự nhân nghĩa cũng không theo kịp chúng ta. Chúng ta trông mong sự sáng, mà sự tối tăm đây này, trông mong sự sáng láng, mà đi trong u ám. Chúng ta đi dọc theo tường như người mù; rờ rẫm như người không có mắt; đúng trưa mà vấp chân như chạng vạng; giữa những kẻ mạnh mẽ mà mình như người chết. Chúng ta cứ rên siết như con gấu, và rầm rì như chim bồ câu; trông sự công bình, mà nó không đến, đợi sự cứu chuộc, mà nó cách xa! Phải, sự phạm phép chúng tôi đã thêm nhiều trước mặt Ngài, tội lỗi chúng tôi làm chứng nghịch cùng chúng tôi. Vì sự phạm phép chúng tôi ở cùng chúng tôi, và chúng tôi biết sự gian ác mình. Chúng tôi đã bạn nghịch, chối Đức Giê-hô-va, và trở lòng chẳng theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi nói sự bạo ngược và phản loạn, cưu mang những lời giả dối trong lòng và nói ra! Cho nên sự công bình trở lui lại, sự nhân nghĩa đứng xa; vì lẽ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào. Lẽ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lùng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu chuộc đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ. Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu chuộc trên đầu làm mão trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sắng làm áo tơi mà choàng mình. Ngài báo trả cho người ta tùy việc họ làm: sự thạnh nộ cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán cho kẻ thù nghịch; Ngài sẽ báo trả các cù lao. Người ta sẽ kính sợ Danh Đức Giê-hô-va từ phương tây, và sự vinh hiển Ngài từ phương mặt trời mọc lên; Khi kẻ thù nghịch sẽ kéo đến như một cơn lũ, Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ giương cao một ngọn cờ (một tiêu chuẩn) mà đánh bại nó** ***(So shall they fear the name of the LORD from the west, and his glory from the rising of the sun. When the enemy shall come in like a flood, the Spirit of the LORD shall lift up a standard against him.)*** **Đấng Cứu chuộc sẽ đến Si-ôn, đến cùng những kẻ thuộc về Gia-cốp, là kẻ bỏ tội lỗi, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Về phần Ta, này là giao ước Ta đã lập với họ. Thần Ta ở trên ngươi, cả đến những Lời Ta đã đặt nơi miệng ngươi, sẽ chẳng lìa khỏi miệng ngươi, miệng dòng dõi ngươi, và miệng dòng dõi của dòng dõi ngươi, từ bây giờ cho đến đời đời! Đức Giê-hô-va phán vậy.**

Chúng ta cũng hãy xem Kinh Thánh chép gì về Đức Chúa Jêsus - ***Cánh tay hữu của Đức Giê-Hô-Va***, đến thế gian này để cứu chuộc loài người như thế nào.

Ma-thi-ơ 1:18-25: **Vả, sự giáng sinh của Đức Chúa Jêsus Christ đã xảy ra như vầy: Khi Ma-ri, mẹ Ngài, đã hứa gả cho Giô-sép, song chưa ăn ở cùng nhau, thì người đã chịu thai bởi Đức Thánh Linh. Giô-sép chồng người, là người có nghĩa, chẳng muốn cho người mang xấu, bèn toan đem để nhẹm. Song đang ngẫm nghĩ về việc ấy, thì thiên sứ của Chúa hiện đến cùng Giô-sép trong giấc chiêm bao, mà phán rằng: Hỡi Giô-sép, con cháu Đa-vít, ngươi chớ ngại lấy Ma-ri làm vợ, vì con mà người chịu thai đó là bởi Đức Thánh Linh. Người sẽ sanh một trai, ngươi khá đặt tên là Jêsus, vì chính con trai ấy sẽ cứu dân mình ra khỏi tội. Mọi việc đã xảy ra như vậy, để cho ứng nghiệm Lời Chúa đã dùng đấng tiên tri mà phán rằng: Này, một gái đồng trinh sẽ chịu thai, và sanh một con trai, rồi người ta sẽ đặt tên con trai đó là Em-ma-nu-ên; nghĩa là: Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta. Khi Giô-sép thức dậy rồi, thì làm y như lời thiên sứ của Chúa đã dặn, mà đem vợ về với mình; song không hề ăn ở với cho đến khi người sanh một trai, thì đặt tên là Jêsus.**

Kinh Thánh không chép là ***Con một của Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta***, nhưng chép là **Đức Chúa Trời**

ở cùng chúng ta. Như vậy, người tin Chúa phải hiểu Đức Chúa Trời chỉ có một và Ngài là Thần, hơi thở của Ngài đã tạo nên muôn vật, từ thiên sứ đến loài người, đến muôn vật trong vũ trụ này cùng muôn vật trên trái đất này đều bởi Lời phán ra từ miệng của Đức Chúa Trời mà được tạo nên. Ngài toàn năng, Ngài Tự Hữu, Hằng Hữu nên để loài người hiểu được ý của Ngài, là Đức Chúa Trời, Đấng mà không có một tạo vật nào có thể thấy được vì sự cực đại và vì sự vinh hiển quá lớn của Ngài, nên Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã xưng Danh Ngài là Giê-hô-va nghĩa là Đấng Tự Hữu- Hằng Hữu.

Trở lại với điều mà nhiều người mang danh người tin Chúa nhưng lại không có đức tin vào những sự tỏ ra của Đức Thánh Linh, mà tự cho rằng, họ được cứu bởi tin Đức Chúa Jêsus Christ chứ không phải bởi làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời! Vậy thì mọi người hãy nhìn vào Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán mà biết phải làm gì để không bị phán xét là kẻ vô tín.

Giăng 15:1-11: **Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các ngươi đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các ngươi. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các ngươi chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các ngươi là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các ngươi chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong Ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các ngươi cứ ở trong Ta, và những Lời Ta ở trong các ngươi, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Này, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thể nào: ấy là các ngươi được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thể nào, Ta cũng yêu thương các ngươi thể ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các ngươi vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các ngươi những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các ngươi, và sự vui mừng các ngươi được trọn vẹn.**

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, là làm chứng về quyền phép của Đức Chúa Trời được tỏ ra qua Lời của Đức Chúa Trời khi được công bố ra trong sự tin cậy, sự tôn trọng, mà chữ Lời được chép đây không phải là lời chép thành văn tự trong Kinh Thánh, nhưng là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, mà các lời được chép thành văn trong Kinh Thánh đó làm chứng cho. Nhưng người ta không thể hiểu được sự làm chứng của các Lời văn tự đó, cho đến khi linh hồn người đó nhờ quyền phép của Lẽ thật và quyền phép của Đức Thánh Linh mở mắt cho được thấy những sự lạ lùng trong Luật pháp của Ngài, như thầy tế lễ E-xơ-ra đã cầu xin Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mở cho mắt của linh hồn ông được thấy.

Thi-Thiên 119:18: **Xin Chúa mở mắt tôi, để tôi thấy sự lạ lùng trong luật pháp của Chúa.**

Thầy tế lễ E-xơ-ra cầu xin Đức Giê-Hô-Va mở con mắt của linh hồn ông, chứ không phải là con mắt của xác thịt thịt. ***Làm thế nào để con mắt của linh hồn chúng ta, là những người đã tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ được mở ra để thấy những sự lạ lùng trong Luật pháp được chép thành văn tự của Kinh Thánh ?***

Chúng ta cùng đến với Lời Chúa đã chép trong Kinh Thánh về Hòn Đá mà Đức Giê-Hô-Va đã đặt tại Si-ôn, để chúng ta biết Lẽ thật về việc làm thế nào để con mắt của linh hồn chúng ta được mở ra để thấy những sự cần phải thấy, hầu cho linh hồn chúng ta nhận biết những sự mà Kinh Thánh đã chép về chúng ta.

Sáng thế ký 35:23-26: **Vả, Gia-cốp có được mười hai con trai. Con của Lê-a là Ru-bên, trưởng nam của Gia-cốp; kế nữa là Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Y-sa-ca và Sa-bu-lôn. Con của Ra-chên là Giô-sép và Bên-gia-min. Con của Bi-la, đòi của Ra-chên là Đan và Nép-ta-li; và con của Xinh-ba, đòi của Lê-a, là Gát và A-se. Ấy đó là các con trai của Gia-cốp sanh tại xứ Pha-đan-A-ram.**

Tại điểm này chúng ta phải nhớ rằng, chỉ khi nào Gia-cốp đã có đủ mười hai con trai và một con gái, thì tên của người mới không còn là Gia-cốp nữa, nhưng là Y-sơ-ra-ên, là ***tên mới, uy quyền mới, bổn tánh mới, thanh danh mới cùng sự tôn trọng***, là giá trị thật của **tên** đó, là Y-sơ-ra-ên.

Đối với mọi người tin Chúa cũng vậy, chúng ta không thể chỉ dừng lại với tên người ta vẫn gọi là người tin Chúa, mà chúng ta phải đến với tiêu chuẩn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho, là một dân thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-Va.

Bông trái đầu tiên mà Gia-cốp có được cho linh hồn mình, đó là Ru-bên, được sanh bởi Lê-a, Con gái lớn của La-ban, là người hình bóng về Đức Thánh Linh, Thần Lẽ thật.

Trong các bài trước chúng ta đã học và được biết chân giá trị của cuốn Kinh Thánh, còn được gọi là cuốn sách Luật pháp của Đức Giê-Hô-Va, là vượt quá sức trí tưởng của tâm trí xác thịt loài người trên đất này, dù người ta có thể thấy được và đọc được các văn tự được chép trong cuốn sách đó, nhưng những sự thấy được đó cũng giống như người ta nhìn thấy các bao gạo hoặc bao bột mì mà người ta gọi các vật đó là lương thực sẽ được dùng để duy trì sự sống của xác thịt người ta mà thôi, nhưng người ta không thể ăn được, cho đến khi người ta chế biến chúng thành đồ ăn, rồi người ta sẽ ăn được các vật ấy mà không chết, như Lời Chúa có chép:

2 Cô-rinh-tô 3:4-18: **Này là sự tin chắc của chúng tôi nhờ Đấng Christ mà có trong Đức Chúa Trời: không phải tự mình chúng tôi có tài năng mà nghĩ việc gì như bởi chính mình chúng tôi, nhưng tài năng của chúng tôi đến từ Đức Chúa Trời; và ấy là Ngài đã ban tài năng cho chúng tôi giúp việc giao ước mới, chẳng phải giao ước về chữ, bèn là giao ước về Thánh Linh; vì chữ làm cho chết, song Thánh Linh làm cho sống. Vả, nếu chức vụ về sự chết, chạm chữ trên bảng đá, đã là vinh hiển lắm đến nỗi con cái Y-sơ-ra-ên không có thể ngó trên mặt Môi-se, vì cớ sự sáng láng trên mặt người, dầu là tạm, phương chi chức vụ của Thánh Linh càng vinh hiển hơn biết bao! Vậy, nếu chức vụ về sự định tội còn được vinh hiển, thì chức vụ về sự công bình được vinh hiển hơn bội phần. Vả lại, cái điều được vinh hiển trong chức vụ thứ nhất biến đi bởi sự vinh hiển rất cao hơn của chức vụ thứ nhì; vì nếu sự phải qua đi còn có lúc vinh hiển thay, phương chi sự hằng còn sẽ có vinh hiển dường nào nữa! Vậy, chúng ta có sự trông cậy dường ấy, nên được rất tự do, chúng ta chẳng làm như Môi-se lấy màn che mặt mình, hầu cho con cái Y-sơ-ra-ên không trông thấy cuối cùng của sự sáng láng phải qua. Nhưng lòng họ đã cứng cỏi; vì đến ngày nay, khi họ đọc Cựu Ước, cái màn ấy vẫn còn chưa cất khỏi, bởi chưng ấy là trong Đấng Christ mà màn đó biến đi. Ấy vậy, cho đến ngày nay, mỗi lần người ta đọc sách Môi-se cho họ, cái màn ấy vẫn còn ở trên lòng họ. Khi họ sẽ trở lại cùng Chúa, thì màn ấy mới cất khỏi. Vả, Chúa tức là Thánh Linh, Thánh Linh của Chúa ở đâu, thì sự tự do cũng ở đó. Chúng ta ai nấy đều để mặt trần mà nhìn xem vinh hiển Chúa như trong gương, thì hóa nên cũng một ảnh tượng Ngài, từ vinh hiển qua vinh hiển, như bởi Chúa, là Thánh Linh.**

Đức Thánh Linh đã tỏ cho sứ đồ Phao-lô biết một nguyên tắc bất biến đổi đối với loài người khi người ta đối diện với Lời Đức Chúa Trời chép thành văn tự trong Kinh Thánh, đó là: **Nhưng lòng họ đã cứng cỏi; vì đến ngày nay, khi họ đọc Cựu Ước, cái màn ấy vẫn còn chưa cất khỏi, bởi chưng ấy là trong Đấng Christ mà màn đó biến đi.**

Khi nói đến Cựu Ước, là nói đến Lời Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh Thánh và được gọi là cuốn sách Luật pháp của Đức Chúa Trời. Không một người nào có thể sử dụng trí khôn, bằng cấp, kinh nghiệm của xác thịt mình để thấy được những sự lạ lùng trong cuốn sách Luật pháp này. Nhưng những người được ở trong Đấng Christ và nhờ quyền phép của Đức Thánh Linh mà thắng được những sự thử thách mà Đức Chúa Jêsus Christ đã cho phép xảy đến với những người mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho Ngài để được Ngài đào tạo, dạy dỗ và chỉ khi nào những người đó dã bền lòng theo Đức Chúa Jêsus Christ trong mọi sự thử thách, thì bấy giờ chính Đức Chúa Jêsus Christ sẽ ban chìa khóa Nước Thiên đàng cho người đó, hầu cho nhờ có chìa khóa đó mà người đó mới được thấy và được vào trong Nước Thiên đàng của Ngài. Điều này không có nghĩa là bởi sự trung tín theo Chúa mà người tin Chúa sẽ có được chìa khóa này, nhưng là nhờ sự người ấy hằng ở trong Đấng Christ kể từ khi người đó tin nhận Đấng Christ làm Chúa của sự sống mình và bền lòng theo Chúa trong mọi sự thử thách, thì linh hồn người đó sẽ nhờ Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời cùng nhờ quyền phép của Đức Thánh Linh mà nhận được (được sở hữu) chìa khóa từ Đức Chúa Jêsus Christ.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì về Lẽ thật này.

Giăng 3:1-8: **Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người này đến cùng Đức Chúa Jêsus mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được. Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng ngươi, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng ngươi, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với ngươi: Các ngươi phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, ngươi nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh**

bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.

Lu-ca 22:28-30: **Còn như các ngươi, đã bền lòng theo Ta trong mọi sự thử thách của Ta, nên Ta ban nước cho các ngươi, cũng như Cha Ta đã ban cho Ta vậy, để các ngươi được ăn uống chung bàn trong nước Ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.**

Bản King James version chép: [28]**Ye are they which have continued**[G1265] **with me in my temptations**[G3986]**.** [29]**And I appoint**[G1303] **unto you a kingdom**[G932]**, as my Father**[G3962] **hath appointed**[G1303] **unto me;** [30]**That ye may eat**[G2068] **and drink**[G4095] **at**[G1909] **my table**[G5132] **in my kingdom**[G932]**, and sit**[G2523] **on**[G1909] **thrones**[G2362] **judging**[G2919] **the twelve**[G1427] **tribes**[G5443] **of Israel**[G2474]**.**

Chữ **nước** - **kingdom**[G932] chép trong câu 29 và 30 trên, đó là chữ βασιλεία - **basileia**, số 932 ra từ chữ βασιλεύς - **basileus**, số 935 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: ***nền tảng của quyền phép, sự cai trị, hoàng gia của Đức Chúa Trời.***

Ngay trong các Lời mà Đức Chúa Jêsus đã phán với môn đồ của Ngài, thì người ta cũng không hiểu được những sự lạ lùng được giấu trong các Lời đó, vì việc **được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên** đây hoàn toàn không phải là thuộc về xác thịt, mà chính các môn đồ của Chúa Jêsus, khi được nghe các Lời trên cũng không hiểu, vì Chúa Jêsus đã phán rõ rằng, chỉ khi nào Thần Lẽ thật sẽ đến (trên mỗi người thuộc về Ngài), thì bấy giờ, thông qua Đức Thánh Linh mà những người được Chúa chọn đó mới được hiểu ý nghĩa của các Lời mà Chúa Jêsus đã phán cho những người thật sự xứng đáng mà thôi.

Theo Lẽ thật, thì hết thảy những người được Đức Chúa Trời chỉ định và được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đều được hiệp một trong Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng sẽ không có một người nào được ngồi trên một cái ngai (ngôi vị) để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên, vì ý nghĩa của chữ Y-sơ-ra-ên là nói về một thân thể trọn vẹn có các khả năng, chức năng để duy trì sự sống theo sự chỉ định của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, Đấng đã tạo nên loài người, mà tên của mỗi một con trai của Gia-cốp (Y-sơ-ra-ên) đó là bóng cho từng khả năng, từng chức năng trong một thân thể trọn vẹn, vì Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người để tìm cho Ngài một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ và như vậy, tiêu chuẩn duy nhất mà loài người phải đạt được theo tiêu chuẩn giống hệt như bóng của Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, nghĩa là theo sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật.

Khi một người được Đức Chúa Jêsus Christ chọn làm tôi tớ Ngài, thì chính Ngài sẽ ban cho người đó chìa khóa của Nước Thiên đàng, mà chữ Nước ***(kingdom)*** được nói đây không phải là một quốc gia, mà là ***Nền tảng của quyền phép, sự cai trị của Đức Chúa Trời, Hoàng gia của Đức Chúa Trời.***

Nền tảng của tất cả mọi sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên đều từ Lời được phán ra khỏi miệng của Đức Chúa Trời và Lời đó là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, mà chữ **con lớn** nói về Lê-a, con gái lớn của La-ban đó là bóng.

Bây giờ chúng ta tạm quay trở lại với Lời Chúa chép về việc Gia-cốp muốn lấy Ra-chên, con gái nhỏ của La-ban nên người đã chọn Ra-chên mà không chọn Lê-a và lý do tại sao La-ban lại không gả Ra-chên cho Gia-cốp trước, mà lại gả Lê-a trước cho Gia-cốp.

Sáng thế ký 19:16-29: **Vả, La-ban có hai con gái, con lớn tên là Lê-a; con nhỏ tên là Ra-chên. Mắt Lê-a yếu, còn Ra-chên hình dung đẹp đẽ, vẻ mặt tốt tươi. Gia-cốp yêu Ra-chên nên nói rằng: Vì nàng Ra-chên, con út cậu, tôi sẽ giúp việc trong bảy năm. La-ban trả lời rằng: Thà cậu gả nó cho cháu hơn là gả cho một người khác; hãy ở với cậu. Vậy, Gia-cốp vì Ra-chên, phải giúp việc trong bảy năm: nhưng bởi yêu nàng, nên coi bảy năm bằng chừng đôi ba bữa. Kế đó, Gia-cốp nói cùng La-ban rằng: Hạn tôi đã mãn rồi; đâu! xin cậu hãy giao vợ tôi lại đặng tôi đến gần cùng nàng. La-ban bèn mời các người trong xóm, bày một bữa tiệc; đến chiều tối, bắt Lê-a, con gái mình, đưa cho Gia-cốp, rồi chàng đến cùng nàng. La-ban lại cắt con đòi Xinh-ba theo hầu Lê-a, con gái mình. Sáng bữa sau, mới biết là nàng Lê-a, thì Gia-cốp hỏi La-ban rằng: Cậu đã đãi tôi cách chi vậy? Có phải vì Ra-chên mà tôi mới giúp việc cho nhà cậu chăng? Sao cậu lừa gạt tôi? La-ban đáp rằng: Phong tục ở đây chẳng phải được gả em út trước, rồi chị cả sau. Hãy ở với đứa nầy trọn một tuần đi, rồi ta sẽ gả luôn đứa kia cho; về đứa kia cháu phải giúp công cho cậu thêm bảy năm nữa. Gia-cốp theo lời, ở cùng Lê-a trọn một tuần, rồi La-ban gả Ra-chên con gái mình, cho chàng, và cắt con đòi Bi-la theo hầu Ra-chên con gái mình.**

Chữ **Lê-a - Leah**[H3812] chép trong câu 16 trên, đó là chữ לֵאָה - **Le'ah**, số 3812 ra từ chữ לאה - **la'ah**, số 3811 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***làm cho mệt mỏi, làm cho chán ngắt, làm cho thiếu kiên nhẫn, làm cho sốt***

ruột, làm cho đau lòng, làm cho buồn chán, làm cho không ưa thích;

Chữ **Ra-chên - Rachel**[H7354] chép trong câu 16 trên, đó là chữ רָחֵל - **Rachel**, số 7354 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***con cừu cái, cái quý nhất của mình, cuộc hành trình, chặng đường, quãng đường;***

Chữ **con lớn** - **the elder**[H1419] chép trong Sáng thế ký 29 câu 16, đó là chữ גָּדוֹל - **gadowl**, số 1419 ra từ chữ גָּדַל - **gadal**, số 1431 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***rất lớn, vỹ đại, rộng rãi, đầy đủ chi tiết, tầm cỡ lớn cả về số lượng và tầm quan trọng, sự phát triển, sự cao quý, quyền thế, quyền lực, sự xuất xắc, sự lỗi lạc, sự đặc biệt; khiến cho được trở nên rất quan trọng, khiến cho được thăng chức, khiến cho được đề bạt, khiến cho được trở nên rất mạnh, khiến cho được quyền thế lớn; khiến cho được ngợi khen, khiến cho làm được những việc lớn; khiến cho được nuôi dưỡng, khiến cho được phát triển, khiến sanh ra bông trái;***

Chữ **con nhỏ** - **the younger**[H6996] chép trong câu 16, đó là chữ קָטָן - **qatan**, số 6996 ra từ chữ קוּט - **quwt**, số 6962 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***trẻ, non, nhỏ bé, nhỏ hơn, bé hơn, không quan trọng, không đáng kể; kém giá trị hơn; gây đau buồn, làm đau lòng; tự ghét bản thân mình;***

Trong thực tế, kể từ khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài được chép thành văn tự cho dân Y-sơ-ra-ên, qua Môi-se mà Đức Giê-Hô-Va đã cảnh báo cho dân Y-sơ-ra-ên biết về việc người ta có thể hiểu được ý nghĩa của Luật pháp được chép thành văn tự này, vì tự nơi linh hồn của loài người đã có Luật pháp này và linh hồn loài người có khả năng hiểu được ý nghĩa của Luật pháp này, nhưng vì cớ tội lỗi A-đam, là người trước được tạo nên trên đất này khiến ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn loài người đã thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời nên người ta sẽ không thể hiểu được nữa. Nhưng nếu người nào vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, thì người đó nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được sự sống lại, nghĩa là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn người đó được Thần của Đức Giê-Hô-Va thắp sáng trở lại, như Kinh Thánh đã chép:

Lê-vi ký 18:1-5: **Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Các ngươi chớ làm theo những điều người ta làm hoặc tại xứ Ê-díp-tô, là nơi các ngươi đã kiều ngụ, hoặc tại xứ Ca-na-an, là xứ Ta dẫn các ngươi đi đến: chớ đi theo thói tục họ. Các ngươi hãy tuân mạng lệnh của Ta, gìn giữ luật pháp của Ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh của Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Bản King James version chép câu 5 trên như sau: [5]**Ye shall therefore keep**[H8104] **my statutes**[H2708]**, and my judgments**[H4941]**: which**[H834] **if a man**[H120] **do**[H6213]**, he shall live**[H2425] **in them: I am the LORD**[H3068]**.**

Có nghĩa là: ***Các ngươi sẽ vâng giữ các đạo luật của ta cùng các mạng lệnh của Ta, người nào làm theo, người đó sẽ sống trong các điều (mà người ấy đã vâng giữ và làm theo) đó.***

Lý do La-ban không gả Ra-chên cho Gia-cốp theo điều Gia-cốp muốn, mà La-ban lại gả Lê-a cho Gia-cốp vì theo nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời thì người ta phải có chìa khóa Nước Thiên đàng thì mới có thể thấy được những sự lạ lùng, quý giá nhất mà Đức Chúa Trời muốn loài người nhận được cho mình, vì những sự lạ lùng đó sẽ khiến linh hồn người ta được sự sống lại và khi linh hồn được sống lại, nghĩa là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn được thắp sáng, thì nhờ sự sáng, là sự vinh hiển của Đức Chúa Trời mà người ta mới có sức lực để vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, là Luật pháp được chép thành văn tự và được chép trong Kinh Thánh, vì mục đích Đức Chúa Trời tạo nên loài người để tìm cho Ngài một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ và dòng dõi thánh và nước thầy tế lễ này là nhờ quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà được tạo nên và có.

Khi chúng ta nhìn vào Lời Đức Chúa Trời đã chép (hòn đá góc quý báu, là nền bền vững, là đá đã thử nghiệm) này, chúng ta sẽ thấy phần nhiều người tin Chúa đã làm như Gia-cốp đã làm, đó là cho Ra-chên thay chọn Lê-a. Vì như Kinh Thánh đã chép về sự khác biệt bề ngoài giữa Lê-a và Ra-chên là bóng về việc người tin Chúa đã nhìn nhận giá trị của Lẽ thật (Lê-a) và Lời Chúa được chép thành văn tự trong Kinh Thánh (Ra-chên) theo cách này: **Mắt Lê-a yếu, còn Ra-chên hình dung đẹp đẽ, vẻ mặt tốt tươi.**

Lời Chúa đã chép đây là nói về con mắt của linh hồn người tin Chúa chưa được phục hồi khả năng nhìn, nên người ta không thể thấy được Lẽ thật, được Lời Chúa gọi là những sự lạ lùng trong Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Còn mọi người đều cảm nhận được những sự tốt lành mà Đức Chúa Trời đã làm cho loài người (xác thịt) nên

ai cũng muốn được sở hữu Lời Đức Chúa Trời cho sự sống của mình, vì người ta có thể hiểu được ý nghĩa của văn tự. Nhưng loài người xác thịt đã không để ý đến những sự lạ lùng đã chép trong Kinh Thánh mà người ta cũng không cầu hỏi Đức Chúa Trời, như thầy tế lễ E-xơ-ra đã cầu xin Đức Chúa Trời mở con mắt của lòng ông cho được thấy những sự lạ lùng trong Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Nếu người ta thật sự kính sợ Đức Chúa Trời và chuyên lòng suy gẫm Lời Đức Chúa Trời để nhận biết những sự lạ lùng được chép trong Kinh Thánh thì Đức Chúa Trời sẽ cho người ta tìm được, như Kinh Thánh có chép.

Châm ngôn 8:17-21: **Ta yêu mến những người yêu mến Ta, phàm ai sớm tìm kiếm Ta sẽ gặp Ta. Sự giàu có, sự tôn trọng, của cải bền lâu, và sự công bình, đều ở nơi Ta. Bông trái Ta tốt hơn vàng, đến đỗi hơn vàng ròng; Hoa lợi của Ta quý hơn bạc cao. Ta đi trong con đường công bình, giữa các lối ngay thẳng, đặng làm cho kẻ yêu mến Ta hưởng được của cải thật, và làm cho đầy dẫy các kho tàng của họ.**

Các chữ Ta được chép trong các câu trên là nói về Lời của Đức Chúa Trời, là chép về Chúa Jêsus, Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời.

Bây giờ tự mỗi người chúng ta có thể nhận biết chính mình đã chọn về Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh Thánh, thay vì tìm kiếm Lẽ thật, là điều mà con mắt xác thịt của chúng ta không nhìn thấy (mà Kinh Thánh chép là mắt Lê-a kém).

Đức Chúa Trời nhân từ giàu lòng thương xót đối với những người nào tin có Đức Thánh Linh và hết lòng tìm kiếm Ngài, để mong được nhờ ân điển của Đức Chúa Trời mà hiểu được chân giá trị của Lời Chúa đã chép trong Kinh Thánh, như Gia-cốp đã vâng theo lời mẹ của mình, là Rê-be-ca và theo lời của Cha, là Y-sác mà đến với Đức Thánh Linh (mà La-ban là bóng), để linh hồn mình sẽ sỡ hữu được khả năng hiểu biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời (mà việc Gia-cốp chọn làm việc cho La-ban bảy năm để được cưới Ra-chên làm vợ đó là bóng.

Nếu quả thực trong chúng ta có người nào đã nghĩ như Gia-cốp và làm như vậy, thì chắc cũng sẽ được Đức Thánh Linh làm ơn cho theo cách của Lẽ thật (như La-ban đã làm cho Gia-cốp vậy).

Nhìn vào Lời Chúa đã chép trong Kinh Thánh và nhờ sự dắt dẫn của Đức Thánh Linh mà chúng ta có thể thấy linh hồn mình đã hành động như thế nào qua việc được nghe Lời của Đức Chúa Trời qua những người đứng giảng nếu chúng ta so chiếu với Lời Chúa được tỏ ra qua Lẽ thật, hay có thể nói chúng ta được nhìn vào chiếc gương thật của Đức Thánh Linh chiếu sáng tâm trí của chúng ta qua quyền phép của Lẽ thật.

Bây giờ chúng ta sẽ thấy bông trái đầu tiên mà Gia-cốp có được nhờ việc La-ban gả Lê-a cho Gia-cốp mà khi gả Lê-a cho Gia-cốp thì La-ban cũng cắt Xinh-ba theo hầu Lê-a, đây này là một điều kiện rất quan trọng mà hết thảy những người nào đã vào trong các trường mà người ta gọi là Trường thần học, trường thần đạo hay là trường Kinh Thánh không thể biết và không thể có được, vì khi những người vào trong các trường đó đã cho rằng, các giáo viên trong các trường đó có khả năng truyền đạt kiến thức về Lời của Đức Chúa Trời cho mình và theo khả năng của sự hiểu biết của mình, thì chắc mình sẽ hiểu được và sẽ tốt nghiệp cho được chức vụ này!

Sáng thế ký 29:23-24: **đến chiều tối, bắt Lê-a, con gái mình, đưa cho Gia-cốp, rồi chàng đến cùng nàng. La-ban lại cắt con đòi Xinh-ba theo hầu Lê-a, con gái mình.**

Chữ **cắt** - **gave**[H5414] chép trong câu 24 trên, đó là chữ נָתַן - **nathan**, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***ban cho; sắp đặt cho, đặt vào, để vào, tặng cho, dành cho, cấp cho, ban ơn cho, cho phép, cung cấp cho, giao phó cho, bố trí cho;***

Chữ **theo hầu** - **handmaid**[H8198] cũng có nghĩa là **con đòi** - **maid**[H8198] chép trong câu 24 trên, đó là chữ שִׁפְחָה - **shiphchah**, số 8198 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***người hầu gái, đầy tớ gái thuộc quyền sở hữu của chủ; người diễn thuyết, sự khiêm tốn, sự nhún nhường; để trải rộng ra, để truyền bá tư tưởng, truyền bá giáo lý, để bày tỏ ra, để phổ biến rộng ra; là người hầu gái;***

Theo cách loài người vẫn làm trong ngày cưới, người ta luôn phải có người trang điểm cho cô dâu sao cho đẹp ý, vừa lòng hết thảy hai họ, hầu cho gia đình nhà gái cũng rạng rỡ tự hào về con gái của mình, để đẹp lòng chàng rể, vì đêm động phòng đó sẽ quyết định cuộc đời của cô dâu khi đã trao thân cho người đã cưới mình.

Nhưng theo Lẽ thật thì nhờ con đòi, người hầu gái trang điểm cho Lê-a (hoặc cho Ra-chên) sẽ giúp cho Gia-cốp luôn thấy vẻ đẹp và gợi cảm của Lê-a (hoặc của Ra-chên), mang ý nghĩa của việc nhờ những sự ban cho của Đức Thánh Linh (mà La-ban là bóng) mà người tin Chúa có thể hiểu biết được chân giá trị của những Lời được chép trong Kinh Thánh cũng những sự mặc khải mà Ngài sẽ tỏ cho linh hồn của tin Chúa, như chiêm bao, khư khải tượng, là những sự hiện thấy hoặc ban ngày, hoặc ban đêm cùng các kỳ, phép lạ mà Ngài sẽ tỏ ra để dắt dẫn những người thuộc về Ngài noi theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, như Chúa Jêsus đã phán:

Giăng 15:7-11: **Ví bằng các ngươi cứ ở trong Ta, và những Lời của Ta ở trong các ngươi, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Này, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thể nào: ấy là các ngươi được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thể nào, Ta cũng yêu thương các ngươi thể ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các ngươi vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương của Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương của Ngài. Ta nói cùng các ngươi những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các ngươi, và sự vui mừng các ngươi được trọn vẹn.**

Bây giờ chúng ta cùng trở lại với mục đích của bài giảng, đó là chúng ta nhìn vào con đường mà chúng ta đã và đang đi theo như Lời Chúa đã chép về chúng ta, theo Lẽ thật

Sáng thế ký 29:28-32: **Gia-cốp theo lời, ở cùng Lê-a trọn một tuần, rồi La-ban gả Ra-chên con gái mình, cho chàng, và cắt con đòi Bi-la theo hầu Ra-chên con gái mình. Gia-cốp đi lại cùng Ra-chên, thương yêu nàng hơn Lê-a. Vậy, người ở giúp việc nhà La-ban thêm bảy năm nữa. Đức Giê-hô-va thấy Lê-a bị ghét, bèn cho nàng sanh sản; còn Ra-chên lại son sẻ. Lê-a thọ thai, sanh một con trai, đặt tên Ru-bên; vì nói rằng: Đức Giê-hô-va đã thấy sự cực khổ tôi; bây giờ chồng sẽ yêu mến tôi.**

Bản King James version chép: [28]**And Jacob**[H3290] **did**[H6213] **so**[H3651]**, and fulfilled**[H4390] **her week**[H7620]**: and he gave**[H5414] **him Rachel**[H7354] **his daughter**[H1323] **to wife**[H802] **also.** [29]**And Laban**[H3837] **gave**[H5414] **to Rachel**[H7354] **his daughter**[H1323] **Bilhah**[H1090] **his handmaid**[H8198] **to be her maid**[H8198]**.** [30]**And he went**[H935] **in also**[H1571] **unto Rachel**[H7354]**, and he loved**[H157] **also**[H1571] **Rachel**[H7354] **more than Leah**[H3812]**, and served**[H5647] **with him yet**[H5750] **seven**[H7651] **other**[H312] **years**[H8141]**.** [31]**And when the LORD**[H3068] **saw**[H7200] **that Leah**[H3812] **was hated**[H8130]**, he opened**[H6605] **her womb**[H7358]**: but Rachel**[H7354] **was barren**[H6135]**.** [32]**And Leah**[H3812] **conceived**[H2029]**, and bare**[H3205] **a son**[H1121]**, and she called**[H7121] **his name**[H8034] **Reuben**[H7205]**: for she said**[H559]**, Surely**[H3588] **the LORD**[H3068] **hath looked**[H7200] **upon my affliction**[H6040]**; now**[H6258] **therefore**[H3588] **my husband**[H376] **will love**[H157] **me.**

Chữ **cực khổ** - **affliction**[H6040] chép trong câu 32 trên, đó là chữ עָנְיִי-`**anah**, số 6031 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***bị chiếm giữ, bị nghèo thiếu, bị thiếu thốn, bị coi thường, bị coi khinh, bị hạ thấp, bị hạ bệ, trở nên thấp hèn, bị chán nản, bị đau khổ;***

Như chúng ta đã được học và được biết những sự sâu nhiệm về Lê-a, Ra-chên, Xinh-ba và Bi-la, là bóng về những sự ban cho thuộc linh (mà những người dịch Kinh Thánh bản tiếng Việt lại chép là **thiêng liêng** thay vì dịch đúng là ***thuộc linh*** - ***spiritual gifts***.)

Vào thời kỳ sau rốt này, nhiều người mang danh là tin Chúa nhưng lại nghe theo lời của các giáo sư giả, các tiên tri mà ghét tiếng lạ, sợ người ta nói tiếng lạ, dị ứng với tiếng lạ, nghi ngờ tiếng lạ cùng với một số ơn thuộc về quyền phép của Đức Thánh Linh, như nói tiên tri, ơn tri thức, giải nghĩa chiêm bao, làm các phép lạ...dù những sự đó đã được Đức Chúa Jêsus Christ phán và được chép trong Kinh Thánh về điều mà những người nào tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ sẽ nhận được:

Mác 16:14-20: **Sau nữa, Ngài hiện ra cho mười một sứ đồ đang khi ngồi ăn, mà quở trách về sự không tin và lòng cứng cỏi, vì chẳng tin những kẻ từng thấy Ngài đã sống lại. Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-tem, sẽ được cứu chuộc; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ nầy: lấy Danh Ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành. Đức Chúa Jêsus phán như vậy rồi, thì được đem lên trời, ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Về phần các môn đồ, thì đi ra giảng đạo khắp mọi nơi, Chúa cùng làm với môn đồ, và lấy các phép lạ cặp theo lời giảng mà làm cho vững Đạo *(Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng)*.**

1 Cô-rinh-tô 14:1-12: **Hãy nôn nả tìm kiếm tình yêu thương. Cũng hãy ước ao các sự ban cho thuộc linh *(spiritual*[G4152] *gifts)*, nhất là sự ban cho nói tiên tri. Vì người nào nói tiếng lạ, thì không phải nói với người ta, bèn là với Đức Chúa Trời, bởi chẳng có ai hiểu (ấy là trong tâm thần - *in the spiritual*[G4152] mà người kia nói lời mầu nhiệm); còn như kẻ nói tiên tri, thì nói với người ta để gây dựng, khuyên bảo và yên ủi. Kẻ nói tiếng lạ, tự gây dựng lấy mình; song kẻ nói tiên tri, gây dựng cho Hội thánh. Tôi ước ao anh em đều nói tiếng lạ cả, song tôi còn ước ao hơn nữa là anh em nói tiên tri. Người nói tiên tri là trọng hơn kẻ nói tiếng lạ mà không giải nghĩa để cho Hội thánh được gây dựng. Hỡi anh em, ví bằng tôi đến cùng anh em, nói các thứ tiếng lạ, mà lời nói tôi chẳng tỏ sự kín nhiệm, chẳng có sự thông biết, chẳng có lời tiên tri, chẳng có sự khuyên dạy, thì ích gì đến anh em? Vậy, dẫu vật không linh tánh phát ra tiếng, như ống**

tiêu, đờn cầm: nếu không có âm điệu phân biệt nhau, thể nào nhận biết được ống tiêu hay là đàn cầm thổi và khảy cái chi? Lại nếu kèn trỗi tiếng lộn xộn, thì ai sửa soạn mà ra trận? Anh em cũng vậy, nếu dùng lưỡi nói chẳng rõ ràng cho người ta nghe, thì làm sao họ được biết điều anh em nói? Vì anh em nói bông lông. Trong thế gian có lắm thứ tiếng, mỗi thứ đều có nghĩa. Vậy nếu tôi chẳng biết nghĩa của tiếng nói đó, thì người nói tiếng đó sẽ coi tôi là mọi, và tôi cũng coi họ là mọi nữa. Ấy vậy, vì anh em nôn nả ước ao các sự ban cho thiêng liêng *(spiritual[G4152] gifts)*, hãy tìm cho được dư dật đặng gây dựng Hội thánh.

Trở lại với sực khổ mà Lê-a phải chịu khi người đã được gả cho Gia-cốp, mà chúng ta đã học và được biết Lê-a là người hình bóng về Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là những sự thuộc về Đức Thánh Linh, Thần Lẽ thật. Không ít người tin Chúa đã dị ứng về những sự tỏ ra của Đức Thánh Linh khi "kẻ truyền giải" của Đức Chúa Jêsus Christ giải nghĩa Lẽ thật về những sự được chép trong Kinh Thánh và chính những người như vậy đã hãm ép Nước Đức Chúa Trời trên chính linh hồn mình, vì Kinh Thánh chép về chúng ta và Kinh Thánh làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, như Đức Thánh Linh đã tỏ cho sứ đồ Phao-lô được biết những sự sâu nhiệm giấu bên trong Lời Đức Chúa Trời chép thành văn tự trong Kinh Thánh và ông đã dạn dĩ rao giảng những sự đó ra cho mọi người tin Chúa cùng được biết, để gây dựng đức tin của mọi người.

2 Ti-mô-thê 3:14-17: **Về phần con, hãy đứng vững trong những sự con đã đem lòng tin chắc mà học và nhận lấy, vì biết con đã học những điều đó với ai, và từ khi con còn thơ ấu đã biết Kinh Thánh vốn có thể khiến con khôn ngoan để được cứu bởi đức tin trong Đức Chúa Jêsus Christ. Cả Kinh Thánh đều là bởi Đức Chúa Trời soi dẫn, có ích cho sự dạy dỗ, bẻ trách, sửa trị, dạy người trong sự công bình, hầu cho người thuộc về Đức Chúa Trời được trọn vẹn và sắm sẵn để làm mọi việc lành.**

Đức Chúa Jêsus Christ đã lấy làm buồn lòng khi người ta không tin vào các Lời mà Ngài đã rao giảng, thậm chí các thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên đã vu cáo Ngài và tìm cớ để giết Ngài, trong khi họ có trong tay cuốn sách Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà Lời Đức Chúa Trời chép trong cuốn sách đó có chép về Ngài.

Người ta đã nghi ngờ, đã không tin Chúa Jêsus là Đấng Christ, vì lòng của họ cứng cỏi, con mắt của linh hồn họ chưa được mở ra, chưa được Lời của Đức Chúa Trời soi sáng và nếu con mắt của linh hồn người ta mà không Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời soi sáng, thì người ta sẽ chết vì tội lỗi mình.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết trước tất cả mọi sự này, nên Ngài đã khiến cho mọi sự được tạo nên trong sự Khôn ngoan, trong sự Mưu luận và chính Đức Chúa Trời đã khiến những sự đó được hoàn thành và được chép xuống trong cuốn sách được gọi là cuốn sách Luật pháp của Ngài và được Ngài gọi là Đá đã thử nghiệm, là Đá góc quý báu, là Nền bền vững, hầu cho hễ ai tin đế đá đó, là có đức tin đến những sự đã được chép trong cuốn sách đó, mà đức tin của người đó được gây dựng và có sức lực để noi theo Lời Đức Chúa Trời.

Sự Lê-a cảm thấy cực khổ, khi bị Gia-cốp Ba-by-lôn bê, không đoái hoài đến mình chỉ vì ngoại hình của nàng và điều đó cũng đã xảy đến với Đức Chúa Jêsus Christ và với hết thảy những người được Đức Chúa Jêsus Christ chọn cho được làm tôi tớ của Ngài, khi người ta không tin những sự mà Chúa Jêsus đã rao giảng và với các tôi tớ thật của Đức Chúa Jêsus Christ cũng vậy, luôn bị người ta nghi ngờ, chê bai, gièm pha, nói xấu, vu cáo.... là những sự đã xảy đến với Đức Chúa Jêsus Christ thể nào thì những sự đó củng đến với các tôi tớ của Chúa Jêsus thế đó.

Lu-ca 12:49-53: **Ta đã đến quăng lửa xuống đất; nếu cháy lên rồi, ta còn ước ao chi nữa! Có một phép báp-tem mà ta phải chịu, ta đau đớn biết bao cho đến chừng nào phép ấy được hoàn thành! Các ngươi tưởng ta đến đem sự bình an cho thế gian sao? Ta nói cùng các ngươi, không, nhưng thà đem sự phân rẽ. Vì từ nay về sau, nếu năm người ở chung một nhà, thì sẽ phân li nhau, ba người nghịch cùng hai, hai người nghịch cùng ba; cha nghịch cùng con trai, con trai nghịch cùng cha; mẹ nghịch cùng con gái, con gái nghịch cùng mẹ; bà gia nghịch cùng dâu, dâu nghịch cùng bà gia.**

Giăng 15:16-27: **Ấy chẳng phải các ngươi đã chọn Ta, bèn là Ta đã chọn và lập các ngươi, để các ngươi đi và kết quả, hầu cho trái các ngươi thường đậu luôn: lại cũng cho mọi điều các ngươi sẽ nhân Danh Ta cầu xin Cha, thì Ngài ban cho các ngươi. Ta truyền cho các ngươi những điều răn đó, đặng các ngươi yêu mến lẫn nhau vậy. Ví bằng người đời ghét các ngươi, thì hãy biết rằng họ đã ghét Ta trước các ngươi. Nếu các ngươi thuộc về thế gian, thì người đời sẽ yêu kẻ thuộc về mình; nhưng vì các ngươi không thuộc về thế gian và Ta đã lựa chọn các ngươi giữa thế gian, bởi cớ đó người đời ghét các ngươi. Hãy nhớ Lời Ta đã nói cùng các ngươi: Đầy tớ chẳng lớn hơn chủ mình. Nếu họ đã bắt bớ Ta, ắt cũng bắt bớ các ngươi; bằng họ đã giữ Lời Ta, ắt cũng giữ lời các ngươi. Nhưng vì Danh Ta họ sẽ lấy mọi điều đó đãi các ngươi,**

bởi họ không biết Đấng đã sai Ta đến. Nếu Ta không đến và không phán dạy họ, thì họ chẳng có tội lỗi gì; song bây giờ họ không có thể chữa chối được tội lỗi mình. Kẻ nào ghét Ta cũng ghét Cha Ta nữa. Ví thử Ta không làm giữa họ những việc mà chưa có người khác làm, thì họ vô tội, nhưng bây giờ họ đã thấy các việc ấy, và lại ghét Ta cùng Cha Ta. Dường ấy, để cho ứng nghiệm Lời đã chép trong luật pháp họ rằng: Họ ghét Ta vô cớ. Khi nào Đấng Yên ủi sẽ đến, là Đấng Ta sẽ bởi Cha sai xuống, tức là Thần lẽ thật ra từ Cha, ấy chính Ngài sẽ làm chứng về Ta. Còn các ngươi cũng sẽ làm chứng về Ta, vì các ngươi đã ở cùng Ta từ lúc ban đầu vậy.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thấy Lê-a bị ghét, thì Ngài khiến cho Lê-a sanh sản, còn Ra-chên thì lại son sẻ. Đây là sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời chứ không phải Ngài có sự tây vị, vì Lê-a là con gái lớn của La-ban còn Ra-chên là con gái nhỏ của La-ban mà theo chúng ta đã học và được biết Lẽ thật thì Lê-a là bóng về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là Lời Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng để tạo nên muôn vật và khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán các Lời đó, thì không có một tạo vật nào bóng được dựng nên và thấy được công việc này và đó chính là điều mà loài người xác thịt cảm thấy khó tin, khó chấp nhận như chính Gia-cốp đã nhìn bề ngoài của Lê-a mà không nhận biết giá trị quan trọng của Lê-a.

Trong sự mưu luận, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quở trách Gia-cốp, nhưng Ngài khiến cho Lê-a sanh sản, con Ra-chên thì son sẻ. Tại điểm này, nhiều người sẽ thắc mắc và cho rằng có sự gì không công bình ở đây?

Chúng ta biết rằng, Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh Thánh là cực kỳ sâu nhiệm và nếu con mắt của linh hồn người ta chưa được mở ra, chuadc soi sáng bằng Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, thì không có một ai có thể hiểu được những sự sâu nhiệm được giấu trong các Lời được chép thành văn tự này.

Như chúng ta đã học ở phần trước, vì rất nhiều người mang danh là tin Chúa, đã dùng trí khôn của xác thịt mình mà cho rằng, nếu họ đã vào trong các trường thần học, thần đạo hoặc trường Kinh Thánh... là các trường người ta đã lập nên để đào tạo những người mà họ cho rằng sẽ là người giảng Tin lành, giảng Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh Thánh, thì những người nào đã học xong các khóa học đó sẽ được tốt nghiệp thành mục sư, thành những người có thể giảng Tin lành của Nước Đức Chúa Trời !!!!

Gia-cốp đã nghĩ rằng, vì hình dung của Ra-chên đẹp và được mình yêu, thì nàng sẽ sanh con cho mình, bởi vì được quan tâm đến, bởi tình yêu của mình dành cho nàng, thì nàng sẽ sanh con cho mình. Tư tưởng của Gia-cốp cũng giống như tư tưởng của nhiều người mang danh là tin Chúa trong thời sau rốt này đã nghĩ như vậy đối với Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh Thánh.

Đức Chúa Jêsus Christ đã cảnh cáo hết thảy mọi người trên đất này phải nhận biết trách nhiệm của mình cả thuộc thể và thuộc linh khi người ta đối diện với Lời của Đức Chúa Trời được chép trong Kinh Thánh.

Giăng 4:21-24: **Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hỡi người đàn bà, hãy tin Ta, giờ đến, khi các ngươi thờ lạy Cha, chẳng tại trên hòn núi này, cũng chẳng tại thành Giê-ru-sa-lem. Các ngươi thờ lạy sự các ngươi không biết, chúng ta thờ lạy sự chúng ta biết, vì sự cứu chuộc bởi người Giu-đa mà đến. Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ lạy.**

Việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời khiến Lê-a sanh con cho Gia-cốp đó là nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời, đó là, nếu con mắt của linh hồn của người ta không nhờ quyền phép của Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời soi sáng, nghĩa là để phục hồi, để sanh lại, thì người đó không thể thờ phượng và hầu việc Đức Chúa Trời cách đẹp ý Đức Chúa Trời được, vì sự thờ phượng và hầu việc đây không nói về công việc của xác thịt, nhưng là sự vâng giữ và làm theo Luật pháp thánh và công bình của Đức Chúa Trời, là điều mà xác thịt của loài người không đủ sức để vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời, như Chúa Jêsus đã phán.

Sự Lê-a sanh con cho Gia-cốp đó chính quyền phép của Lẽ thật khiến cho linh hồn của Gia-cốp từng bước được phục hồi, vì Lê-a và Ra-chên đều là vợ của Gia-cốp, mà Lê-a là bóng về linh hồn còn Ra-chên là bóng về thân thể xác thịt của Gia-cốp và đều là bóng về cấu tạo của loài người theo ý muốn của Đức Chúa Trời.

Sáng thế ký 29:31-32: **Đức Giê-hô-va thấy Lê-a bị ghét, bèn cho nàng sanh sản; còn Ra-chên lại son sẻ. Lê-a thọ thai, sanh một con trai, đặt tên Ru-bên; vì nói rằng: Đức Giê-hô-va đã thấy sự cực khổ tôi; bây giờ chồng sẽ yêu mến tôi.**

Bản King James version chép: [31]**And when the LORD**[H3068] **saw**[H7200] **that Leah**[H3812] **was hated**[H8130]**, he opened**[H6605] **her womb**[H7358]**: but Rachel**[H7354] **was barren**[H6135]**.** [32]**And Leah**[H3812] **conceived**[H2029]**, and bare**[H3205]

a son[H1121]**, and she called**[H7121] **his name**[H8034] **Reuben**[H7205]**: for she said**[H559]**, Surely**[H3588] **the LORD**[H3068] **hath looked**[H7200] **upon my affliction**[H6040]**; now**[H6258] **therefore**[H3588] **my husband**[H376] **will love**[H157] **me.**

Chữ **Ru-bên** - **Reuben**[H7205]chép trong câu 32 trên, đó là chữ רְאוּבֵן - **Re'uwben**, số 7205 ra từ chữ רָאָה - **ra'ah**, số 7200 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***"hãy nhìn xem một con trai"; sự nhìn thấy, sự trông thấy, sự quan sát được, sự thanh tra, sự kiểm tra, sự xem xét, sự nhận thức được, sự hiểu được, sự lĩnh hội được, sự cân nhắc, sự suy nghĩ;***

Lê-a đã rất vui mừng vì người biết rằng, sự mình sanh con trai cho Gia-cốp đó là đến từ Đức Giê-Hô-Va và như vậy, Gia-cốp (chồng của Lê-a) sẽ yêu mến nàng vì chàng thấy giá trị thật của mình, là sanh con cho chàng.

Chính vua Đa-vít đã kinh nghiệm được việc, khi con mắt của ông được thấy ơn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời trên cuộc sống của mình là vô cùng quan trọng, như ông đã viết trong Thi-Thiên 27.

Thi-Thiên 27:11-14: **Hỡi Đức Giê-hô-va, xin chỉ dạy tôi con đường Ngài; Nhân vì các kẻ thù nghịch tôi, Xin hãy dẫn tôi vào lối bằng thẳng. Chớ phó tôi cho ý muốn kẻ cừu địch tôi; Vì những chứng dối, Và kẻ buông ra sự hung bạo, đã dấy nghịch cùng tôi. Ôi! Nếu tôi không tin chắc rằng sẽ thấy ơn của Đức Giê-hô-va tại đất kẻ sống, thì tôi hẳn đã ngã lòng rồi! Hãy trông đợi Đức Giê-hô-va; Hãy vững lòng bền chí! Phải, hãy trông đợi Đức Giê-hô-va.**

Sứ đồ Phao-lô cũng đã kinh nghiệm được tầm quan trọng của việc khi con mắt của linh hồn người tin Chúa được soi sáng, được mở ra và được thấy những sự thuộc về Đức Chúa Trời là quý giá như thế nào.

Ê-phê-sô 1:17-23: **Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.**

Đức Chúa Jêsus Christ đã cảnh cáo các Hội Thánh đang hiện hữu ở trên đất này về tình trạng hâm hẩm của họ, vì con mắt của xác thịt họ có nhìn thấy những sự đã chép trong Kinh Thánh, nhưng họ đã không nhìn biết bổn phận, cùng trách nhiệm của mình, là phải nhờ Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà được sanh lại và được nên thánh, hầu cho con mắt của linh hồn họ được thấy những sự cần phải thấy để có sức mà sống theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời.

Khải huyền 3:15-22: **Ngươi cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Lao-đi-xê rằng: Này là Lời phán của Đấng A-men, Đấng làm chứng thành tín chân thật, Đấng làm đầu cội rễ cuộc sáng thế của Đức Chúa Trời: Ta biết công việc của ngươi; ngươi không lạnh cũng không nóng. Ước gì ngươi lạnh hoặc nóng thì hay! Vậy, vì ngươi hâm hẩm, không nóng cũng không lạnh, nên Ta sẽ nhả ngươi ra khỏi miệng Ta. Vả, ngươi nói: Ta giàu, ta nên giàu có rồi, không cần chi nữa; song ngươi không biết rằng mình khổ sở, khốn khó, nghèo ngặt, đui mù và lõa lồ. Ta khuyên ngươi hãy mua vàng thử lửa của Ta, hầu cho ngươi trở nên giàu có; mua những áo trắng, hầu cho ngươi được mặc vào và điều xấu hổ về sự trần truồng ngươi khỏi lộ ra; lại mua thuốc xức mắt đặng thoa mắt ngươi, hầu cho ngươi thấy được. Phàm những kẻ Ta yêu thì Ta quở trách sửa phạt; vậy hãy có lòng sốt sắng, và ăn năn đi. Này, Ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng Ta mà mở cửa cho, thì Ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với Ta. Kẻ nào thắng, Ta sẽ cho ngồi với Ta trên ngôi Ta, như chính Ta đã thắng và ngồi với Cha Ta trên ngôi Ngài. Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!**

Mỗi người hãy kiểm tra xem con mắt của lòng mình đã được soi sáng bằng Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời của Đức Chúa Trời chưa và hãy soi mình vào Lời Chúa mà mình đã học, để nhận biết tình trạng thật của linh hồn mình theo như Lời Đức Chúa Trời đã chép về mình như thế nào, trước khi quá muộn.